TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2024/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 05 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đoàn Thu C, sinh năm 1982**

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1980**

Đều có địa chỉ: Khu 6, phường V, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thu C và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đoàn Thu C và anh Nguyễn Anh T đều xác định vợ chồng có 03 (ba) con chung là Nguyễn Phi Ng, sinh ngày 14/12/2011; Nguyễn Hải L, sinh ngày 25/11/2014; Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 14/6/2022. Ly hôn, giao cho chị Đoàn Thu C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 (ba) con chung là Nguyễn Phi Ng, Nguyễn Hải L và Nguyễn Tuấn K cho đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C mỗi con chung là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*/tháng, 03 (ba) con chung là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*/tháng. Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ tháng 04 năm 2024 cho đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng: Hằng tháng.

Chị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thu C và anh Nguyễn Anh T đều xác định anh chị có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và công sức đóng góp: Chị Đoàn Thu C và anh Nguyễn Anh T đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thu C tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và xin chịu thay anh Nguyễn Anh T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị C đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005810 ngày 15/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành *án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T.;
- UBND P. Vân Phú, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H